

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Báo cáo tài chính; quyết toán chênh lệch thu chi;
xếp loại hiệu quả hoạt động và mức trích lập các quỹ năm 2023
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa
phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số
147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức
và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 209/2015/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Quỹ Đầu tư phát triển địa
phương;

Căn cứ Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài
chính năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tại Tờ trình số
104/TTr-HĐQL ngày 25 tháng 3 năm 2024; trình của Sở Tài chính tại Tờ trình số
1388/TTr-STC ngày 10 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo tài chính; quyết toán chênh lệch thu chi; xếp loại
hiệu quả hoạt động và mức trích lập các quỹ năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển
tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận lập ngày 05/02/2024 đã được Công ty TNHH Tri Thức Việt kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 016.2024/BCKT-TTV ngày 05/02/2024.

2. Phê duyệt Quyết toán chênh lệch thu chi năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận, cụ thể:

- Tổng thu nhập: (1)	8.687.988.737 đồng.
+ Thu nhập hoạt động nghiệp vụ:	8.685.346.090 đồng.
+ Thu nhập khác:	2.642.647 đồng.
- Tổng chi phí: (2)	5.451.619.509 đồng.
+ Chi phí hoạt động nghiệp vụ:	93.861.993 đồng.
++ Chi phí lãi vay và hoạt động cho vay:	22.834.300 đồng.
++ Chi phí hoạt động nhận uỷ thác, nhận hợp vốn:	12.424.000 đồng.
++ Chi phí dự phòng rủi ro cho vay:	58.603.693 đồng.
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp:	5.357.757.516 đồng.
- Chênh lệch thu chi trước thuế: (3)=(1)-(2)	3.236.369.228 đồng.
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	696.020.738 đồng.
- Chênh lệch thu chi sau thuế:	2.540.348.490 đồng.

3. Phê duyệt Xếp loại hiệu quả hoạt động năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận: Xếp loại A, cụ thể như sau:

a) Chỉ tiêu 1. Doanh thu và thu nhập khác

- Kế hoạch giao: 7.995.000.000 đồng.

- Thực hiện: 8.687.988.737 đồng.

Đạt tỷ lệ 108,7% so với kế hoạch;

Xếp loại A.

b) Chỉ tiêu 2. Chênh lệch thu chi và tỷ suất chênh lệch thu chi trên vốn chủ sở hữu

- Chênh lệch thu chi sau thuế:

+ Kế hoạch giao: 1.786.000.000 đồng.

+ Thực hiện: 2.540.348.490 đồng.

Đạt tỷ lệ 142,2% so với kế hoạch.

- Tỷ suất chênh lệch thu chi sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân:

+ Kế hoạch giao: 1,28%

+ Thực hiện: 1,67%

Đạt tỷ lệ 130,5% so với KH

(Trong đó, vốn chủ sở hữu bình quân thực hiện năm 2023 là 152.383.196.699 đồng)

Xếp loại A.

c) Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ (bao gồm các khoản: Trực tiếp cho vay và hợp vốn cho vay) và tỷ lệ các khoản nợ phải thu khó đòi trên tổng số vốn đầu tư

- Kế hoạch giao: Không quá 3%

- Thực hiện: Trong năm 2023, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh không có nợ xấu và không có các khoản nợ phải thu khó đòi.

Xếp loại A

d) Chỉ tiêu 4. Tình hình chấp hành các quy định về chế độ, chính sách pháp luật (bao gồm chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quy định về chế độ báo cáo tài chính và báo cáo để thực hiện giám sát)

Trong năm 2023, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh chấp hành tốt. Không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế đối với nhóm hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu và nhóm hành vi trốn thuế. Chấp hành các quy định về chế độ, chính sách pháp luật theo quy định; không bị UBND tỉnh và Sở Tài chính nhắc nhở bằng văn bản về việc nộp báo cáo để thực hiện giám sát tài chính, báo cáo xếp loại hiệu quả hoạt động, báo cáo tài chính không đúng quy định, không đúng thời hạn.

Xếp loại A.

4. Phê duyệt Mức trích lập các quỹ từ chênh lệch thu chi năm 2023 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

a) Chênh lệch thu chi trước thuế	3.236.369.228 đồng.
b) Chi phí Thuế TNDN hiện hành:	696.020.738 đồng.
c) Chênh lệch thu chi sau Thuế TNDN:	2.540.348.490 đồng.
- Bù đắp các khoản chênh lệch thu chi âm đến thời điểm quyết toán:	0 đồng.
- Trích 30% vào Quỹ đầu tư phát triển:	762.104.547 đồng.
- Trích 10% vào Quỹ dự phòng tài chính:	254.034.849 đồng.
- Trích vào Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	393.275.100 đồng.

(Bảng 03 tháng tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của người lao động và thành viên ban kiểm soát)

+ Phân phối cho Quỹ khen thưởng (tỷ lệ 60%):	235.965.060 đồng.
+ Phân phối cho Quỹ phúc lợi (tỷ lệ 40%):	157.310.040 đồng.
- Trích vào Quỹ thưởng người quản lý:	201.286.800 đồng.

(Bảng 1,5 tháng tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của người quản lý)

- Phần còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển:	926.647.194 đồng.
---	-------------------

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, giao Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Lao động Thương binh và Xã hội; Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c)
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH.
- Lưu: VT. NĐT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền